

MÔ HÌNH CÔNG TY MẸ - CÔNG TY CON

THS. TRẦN THỊ THU THỦY

Để thích ứng với xu thế toàn cầu hóa, hội nhập quốc tế và đối phó với thách thức ngày càng gay gắt của sự cạnh tranh quốc tế, Đảng và Nhà nước ta đã chủ trương hình thành các tập đoàn kinh doanh dưới hình thức các tổng công ty mạnh. Cho đến nay, hầu hết các tổng công ty 91 đã đạt được những kết quả nhất định trong việc củng cố và phát triển lực lượng doanh nghiệp Nhà nước; một số đơn vị đang được thí điểm đổi mới cơ cấu tổ chức và hoạt động theo mô hình công ty mẹ - công ty con như Tổng Công ty Bưu chính Viễn thông; Tổng Công ty Điện lực; Tổng Công ty Dầu khí tạo cơ sở để hình thành các tập đoàn kinh tế Nhà nước.

Một trong những công cụ quản lý tài chính áp dụng cho mô hình công ty mẹ - công ty con là Báo

cáo tài chính hợp nhất. Nhu cầu hội nhập kinh tế cũng đòi hỏi các tập đoàn kinh doanh của Việt Nam phải lập báo cáo tài chính hợp nhất để phù hợp với các thông lệ quốc tế, đảm bảo có tiếng nói chung trên trường quốc tế và thực hiện đúng các cam kết của Việt Nam với các nước trên thế giới. Thực tế hiện nay, các báo cáo tài chính của tổng công ty thường được tổng hợp (cộng dồn) từ các đơn vị thành viên. Phạm vi bài viết này đề cập đến báo cáo tài chính hợp nhất theo quy định của Chuẩn mực Kế toán quốc tế và các điều kiện áp dụng tại Việt Nam.

Chuẩn mực kế toán về báo cáo tài chính hợp nhất.

Báo cáo tài chính hợp nhất,

phạm trù thuật ngữ "Báo cáo tài chính" được lập theo các Chuẩn mực kế toán quốc tế. Có nghĩa là Báo cáo tài chính hợp nhất có chung mục đích, bản chất với báo cáo tài chính nói chung. Việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất cũng phải tuân theo các nguyên tắc do các Chuẩn mực Kế toán quốc tế liên quan quy định.

Các khái niệm về quyền kiểm soát, công ty con (hay công ty trực thuộc), tập đoàn, lợi ích thiểu số cũng được quy định lại tại IAS 27. Nội dung chính của IAS 27 là quy định về việc trình bày, phạm vi của báo cáo tài chính hợp nhất và trình tự hợp nhất. Ngoài ra, một nội dung quan trọng khác cũng được IAS 27 đưa ra là quy

Báo cáo tài chính hợp nhất và điều kiện áp dụng tại Việt Nam



Hệ thống máy tính hỗ trợ việc lập báo cáo Tài chính

Ảnh: ST

theo quy định tại Chuẩn mực Kế toán quốc tế Số 27 (IAS 27), "là báo cáo tài chính của một tập đoàn kinh doanh được trình bày như báo cáo tài chính của một doanh nghiệp độc lập duy nhất".

Theo quy định của IAS 27, báo cáo tài chính hợp nhất thuộc

định việc hạch toán các khoản đầu tư ở các công ty con tại các báo cáo tài chính riêng lẻ của công ty mẹ.

Về việc lập báo cáo tài chính hợp nhất, IAS 27 quy định: Mọi công ty mẹ, trừ những công ty mẹ đồng thời là một công ty con bị sở



Ảnh: ST

hữu hoàn toàn hoặc gần như toàn bộ, đều phải lập báo cáo tài chính hợp nhất. Các công ty mẹ đồng thời là các công ty con bị sở hữu toàn bộ hoặc gần như toàn bộ không phải lập báo cáo tài chính hợp nhất vì công ty mẹ của nó có thể không yêu cầu báo cáo tài chính hợp nhất, tuy nhiên phải có sự chấp thuận của các cổ đông nắm giữ cổ phần thiểu số. Ngoài ra, các công ty mẹ đồng thời là công ty con bị sở hữu toàn bộ hoặc gần như toàn bộ phải trình bày lý do không lập báo cáo tài chính hợp nhất.

Về phạm vi, IAS 27 quy định mọi báo cáo tài chính hợp nhất cần hợp nhất tất cả các công ty con trực thuộc ở trong và ngoài nước, trừ những công ty mà quyền kiểm soát của công ty mẹ chỉ là tạm thời bởi vì công ty con này chỉ được mua và giữ lại nhằm mục đích thanh lý nó trong tương lai gần hoặc các công ty con hoạt động dưới sự hạn chế chặt chẽ, lâu dài, làm giảm tối đa khả năng chuyển vốn cho công ty mẹ. Các công ty con thuộc loại này được quy định hạch toán theo Chuẩn mực Kế toán quốc tế về hạch toán các khoản đầu tư.

Như vậy, điểm đặc trưng cơ bản nhất của Báo cáo tài chính hợp nhất so với các báo cáo tài chính thông thường là tài sản thuần được ghi nhận là toàn bộ tài

sản dưới quyền kiểm soát, quản lý của công ty mẹ, không kể chúng nằm ở đâu hay có các hình thức pháp lý về quyền sở hữu nào.

Theo kinh nghiệm của các nước trên thế giới khi lập báo cáo tài chính này, nguyên tắc được ghi nhận khi hợp nhất các số liệu từ các báo cáo tài chính riêng lẻ là nguyên tắc kế toán số kép. Một thông lệ chung là việc điều chỉnh hoặc loại trừ được kết cấu như các số nhật ký nhằm có được các số nhật ký tiêu chuẩn. Các số cái tài khoản có thể cũng được sử dụng để có được các thông tin này. Để phục vụ cho quá trình hợp nhất, các nguồn số liệu cần có là:

- Các báo cáo tài chính cuối cùng, trước thời điểm tiến hành hợp nhất của mỗi một công ty con trong tập đoàn.

- Nguồn vốn chủ sở hữu của từng công ty con tại ngày chịu sự kiểm soát của công ty mẹ.

- Giá trị tài sản thuần của từng công ty con tại thời điểm hợp nhất.

- Thông tin về các giao dịch nội bộ phát sinh tại thời điểm hiện tại.

- Thông tin về tài sản phi tiền tệ tại ngày kiểm soát khi một khoản chiết khấu hợp nhất tăng lên của các công ty con có liên quan.

- Thông tin về các giao dịch nội bộ của kỳ trước vẫn tiếp tục có ảnh hưởng trong thời gian dài.

- Thông tin về các bảng cân đối nội bộ trong công ty chưa giải

quyết mà không được thể hiện trong số liệu gốc (như các khoản nợ phải trả, chia lãi cổ tức và các giao dịch nội bộ khác trong tài khoản của công ty con).

- Thông tin cho phép điều chỉnh các báo cáo tài chính của các công ty con để bảo đảm tất cả các số liệu gốc đều nhất quán.

Việc hợp nhất sẽ phản ánh số tổng tài khoản của các công ty con, tuy nhiên, việc tổng cộng nhiều khi không có giá trị vì số liệu có thể thay đổi. Do đó, tất cả các số liệu dùng để hợp nhất trước tiên phải được chuyển về một dạng mà không làm thay đổi bản chất của chúng. Các chỉ tiêu quan trọng đòi hỏi phải có sự đồng nhất như: ngày báo cáo, chính sách báo cáo, bảng cân đối tài khoản, cách thức giao dịch tài khoản. Điều chỉnh các thông tin cho phép công ty mẹ chuyển đổi các báo cáo không tương thích với nhau trong trạng thái nguyên bản chuyển về cùng một dạng. Quy mô điều chỉnh các thông tin phụ thuộc vào mức độ mà công ty mẹ chọn và quyền lực để yêu cầu các công ty con thực hiện các chính sách của công ty mẹ. Việc điều chỉnh đòi hỏi phải đạt được chính sách kế toán không đối, cần thiết cho việc chuyển đổi các tài khoản của công ty con từ đồng ngoại tệ sang đồng bản tệ của công ty mẹ.

Trong báo cáo tài chính hợp nhất, mục đích là hợp nhất tài sản thuần của công ty con với các tài sản tương tự của công ty mẹ để chỉ ra rằng chúng chỉ xuất hiện một lần trong báo cáo tài chính chi tiết.

Sơ đồ 1 miêu tả dữ liệu cho một tập đoàn có hai công ty. Sổ sách kế toán hợp nhất cũng giống như sổ sách của các đơn vị kinh doanh khác, theo phương trình: $Cổ phần sở hữu = Tài sản - Nợ phải trả$

Đứng trên góc độ tập đoàn, có 3 điểm cần lưu ý:

Thứ nhất, tài sản thực hợp nhất là tổng của tài sản và nợ của

công ty mẹ và công ty con, không phải là đầu tư của công ty mẹ vào công ty con. Việc đầu tư này chỉ bao gồm các cổ phiếu đã được phát hành của công ty con, không nằm trong tài sản thực của công ty con vì việc đầu tư và cổ phiếu đều đại diện và đúng bằng phần chủ sở hữu trong tài sản thực của công ty con. Do đó, việc đầu tư này, đại diện cho tài sản thực của công ty con đã được đưa vào sổ sách, không phải là tài sản của tập đoàn.

sản và nợ phải trả tại từng khoản đầu tư riêng lẻ

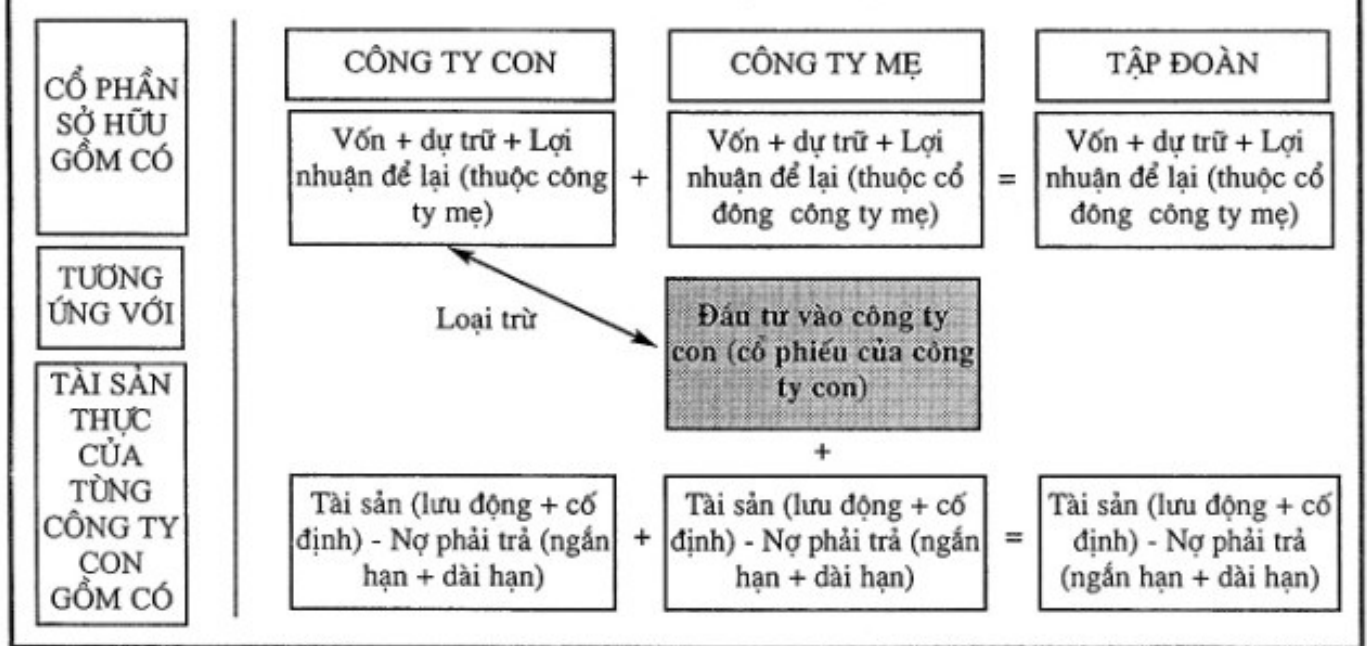
- Phần lớn các giá trị sổ sách hiện tại đã được báo cáo, đó là tổng số của toàn bộ tài sản và nợ phải trả. Những khoản này đã được đánh giá nhưng chúng vẫn có giá trị cao hơn giá trị lịch sử của khoản đầu tư.

Các giao dịch nội bộ giữa các công ty con trong cùng một tập đoàn trong khi được coi là quan trọng đối với việc kiểm soát, quản lý chi tiết và quan trọng đối với

chỉ đối với tập đoàn kinh doanh mà còn phục vụ chủ yếu cho các cơ quan quản lý Nhà nước, các nhà đầu tư hiện tại và đầu tư tiềm năng, các chủ nợ, nhà quản lý, kiểm toán viên độc lập và các đối tượng khác có liên quan.

- Đối với Nhà nước, báo cáo tài chính hợp nhất cung cấp những thông tin cần thiết giúp cho việc thực hiện chức năng quản lý vĩ mô của Nhà nước đối với nền kinh tế, giúp cơ quan tài chính thực hiện việc kiểm tra định kỳ

Sơ đồ 1. Loại trừ sự thay thế vào ngày nắm quyền kiểm soát



Thứ hai, là chỉ có những người có cổ tức của toàn tập đoàn mới là cổ đông công ty mẹ. Họ có riêng những lợi tức trong công ty mẹ, và vì cổ phần sở hữu của công ty con thuộc công ty mẹ nên chỉ những cổ đông loại này mới có những lợi tức trong công ty con. Sơ đồ 1 nhấn mạnh rằng đầu tư vào công ty thành viên và cổ phần sở hữu trong công ty thành viên về bản chất là giống nhau nhưng khác nhau về mặt hình thức vì chúng cùng đại diện cho tài sản thực của công ty thành viên.

Thứ ba, tài sản thực của công ty thành viên đóng vai trò như là đầu tư. Việc thay thế sẽ cho hai kết quả quan trọng:

- Cung cấp các thông tin chi tiết hơn trong sự đa dạng của tài

việc định giá nhưng lại được coi là không quan trọng và không có ý nghĩa đối với các báo cáo tài chính công khai. Các giao dịch nội bộ không tạo ra lợi nhuận cho tập đoàn hay làm thay đổi tài sản thuần của tập đoàn. Các giao dịch nội bộ xuất hiện 2 lần trong mọi số liệu hợp nhất và thể hiện hai mặt đối lập của cùng một giao dịch ở bên cung cấp và bên nhận cung cấp và được thể hiện cùng một giá trị. Vì vậy cần phải xóa bỏ kết quả này trên báo cáo tài chính hợp nhất. Có rất nhiều giao dịch nội bộ cần được loại trừ, kể cả việc chia lãi cổ tức.

Vai trò của báo cáo tài chính hợp nhất

Báo cáo tài chính hợp nhất là nguồn thông tin quan trọng không

hoặc đột xuất với hoạt động của một tập đoàn kinh doanh, đồng thời làm cơ sở cho việc tính thuế và các khoản phải nộp khác đối với Ngân sách Nhà nước.

- Đối với nhà quản lý tập đoàn: Các nhà quản lý thường cạnh tranh với nhau để tìm kiếm nguồn vốn, và cố gắng thuyết phục với các nhà đầu tư và các chủ nợ rằng họ sẽ đem lại mức lợi nhuận cao nhất với độ rủi ro thấp nhất. Để thực hiện được điều này, các nhà quản lý phải công bố công khai các thông tin về hoạt động của tập đoàn. Ngoài ra, nhà quản lý còn sử dụng báo cáo tài chính để tiến hành quản lý, điều hành hoạt động sản xuất - kinh doanh của tập đoàn mình.

- Đối với các nhà đầu tư, các



GS.TSKH Đỗ Trung Tá, Bộ trưởng Bộ BCVT, hướng dẫn Đ/c Nguyễn Minh Triết UV Bộ chính trị, Bí thư Thành ủy thành phố Hồ Chí Minh thăm gian hàng Công nghiệp Bưu điện
Ảnh: ST



Diễn đàn Công nghệ Thông tin trong triển lãm Việt Nam Telecomp 2002 Ảnh: ST

chủ nợ. Họ cần các thông tin tài chính tổng hợp để giám sát và bắt buộc các nhà quản lý phải thực hiện theo đúng hợp đồng đã ký kết; và cần các thông tin tài chính để thực hiện các quyết định đầu tư và cho vay của mình.

- Đối với các kiểm toán viên độc lập: Các nhà đầu tư và tín dụng có lý do để lo lắng rằng các nhà quản lý có thể bóp méo các báo cáo tài chính hợp nhất do họ cung cấp nhằm mục đích tìm kiếm nguồn vốn hoạt động. Vì vậy, các nhà đầu tư và tín dụng đòi hỏi các nhà quản lý phải bỏ tiền ra thuê các kiểm toán viên độc lập để kiểm toán báo cáo tài chính hợp nhất, và các nhà quản

lý đương nhiên phải chấp thuận vì họ cần vốn. Như vậy, báo cáo tài chính hợp nhất đóng vai trò như là đối tượng của kiểm toán độc lập.

Hiện nay, báo cáo của các tổng công ty 90,91 thực chất vẫn chỉ là báo cáo tài chính tổng hợp, là sự hợp cộng các báo cáo tài chính của các đơn vị thành viên, chưa phải là các báo cáo tài chính hợp nhất theo quy định của Chuẩn mực kế toán quốc tế. Các báo cáo tài chính tổng hợp này tuy hữu ích nhưng chỉ phù hợp trong một giai đoạn nhất định. Một khi các Tổng công ty 90,91 hoặc các doanh nghiệp khác chuyển sang hoạt động theo mô hình công ty mẹ - công ty con thì việc lập và trình

bày báo cáo tài chính tổng hợp như hiện nay sẽ không phản ánh đúng tình hình tài chính của toàn tập đoàn, dẫn đến nhiều quyết định sai lầm về kinh tế và quản lý.

Điều kiện áp dụng tại Việt Nam:

Theo quy định của Chuẩn mực Kế toán quốc tế, để có thể lập được báo cáo tài chính hợp nhất, các công ty con trong tập đoàn phải chịu sự kiểm soát của công ty mẹ. Sự kiểm soát này được định nghĩa là quyền quản lý các chính sách tài chính và các chính sách hoạt động của một công ty để thu được lợi ích từ hoạt động của công ty đó. Sự kiểm soát của công ty mẹ đối với một công ty con được thể hiện qua một trong những hình thức sau:

- *Quyền sở hữu:* công ty mẹ sở hữu trực tiếp hoặc gián tiếp thông qua các công ty con, chiếm trên 50% quyền biểu quyết.

- *Quyền biểu quyết:* quyền biểu quyết thực tế chiếm trên 50% theo thỏa thuận với các nhà đầu tư khác.

- *Chính sách:* quyền quản lý các chính sách tài chính và hoạt động của công ty theo quy chế hoặc theo thỏa thuận.

- *Hội đồng quản trị:* quyền bỏ nhiệm hoặc bãi miễn đa số thành viên của Hội đồng quản trị.

- *Quyền biểu quyết của các thành viên Hội đồng quản trị:* quyền bỏ đa số phiếu tại các cuộc họp Hội đồng quản trị, nghĩa là quyền yêu cầu hợp nhất cả đơn vị hoạt động theo mục đích đặc biệt và thực tế chịu sự kiểm soát của công ty mẹ.

Ngày 30/12/2003 vừa qua, Bộ Tài chính đã ban hành Quyết định số 234/2003/QĐ-BTC ban hành 06 (sáu) chuẩn mực kế toán đợt 3, trong đó có Chuẩn mực số 25 - Báo cáo tài chính hợp nhất và kế toán các khoản đầu tư vào công ty con. Theo đó, các quy định về mục đích, phạm vi của báo cáo tài chính hợp nhất và trình tự hợp nhất báo cáo tài chính của Chuẩn mực kế toán Việt Nam tương đồng với Chuẩn mực kế toán quốc tế. Điểm

khác biệt giữa Chuẩn mực kế toán Việt Nam và Chuẩn mực kế toán quốc tế là báo cáo tài chính hợp nhất tại Việt Nam sẽ được lập và trình bày theo các quy định của chuẩn mực kế toán Việt Nam để phù hợp với đặc thù phát triển kinh tế Việt Nam trong từng giai đoạn của quá trình hội nhập. Để có thể lập được báo cáo tài chính hợp nhất, các doanh nghiệp Nhà nước Việt Nam còn phải chờ hướng dẫn cụ thể của Bộ Tài chính.

Các tổng công ty hiện nay đang tồn tại hiện tượng các doanh nghiệp thành viên hạch toán độc lập vẫn còn hoạt động đơn lẻ, rời rạc, thậm chí ở một số tổng công ty, các doanh nghiệp này cạnh tranh giành giật thị trường lẫn nhau; cơ chế tài chính chưa tạo được động lực để gắn kết lợi ích giữa tổng công ty với các đơn vị thành viên, đặc biệt là cơ chế giao vốn. Hơn nữa, trong thời gian qua, một số doanh nghiệp thành viên trong các tổng công ty đã được cổ phần hóa, hay tới đây, số doanh nghiệp Nhà nước được chuyển đổi thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên, thì việc xây dựng cơ chế quản lý thích hợp cho loại hình doanh nghiệp này đang đặt ra rất bức xúc.

Chuyển sang tập đoàn theo mô hình công ty mẹ - công ty con là chuyển đổi về nhiều mặt, bao gồm cả cơ chế, tổ chức, sắp xếp lại bộ máy. Việc chuyển đổi theo mô hình mới cũng sẽ liên quan trực tiếp đến việc đổi mới cách thức liên kết, tổ chức quản lý các tổng công ty; điều chỉnh quyền hạn, nghĩa vụ, lợi ích của nhiều cơ quan Nhà nước và của bộ máy quản lý của doanh nghiệp. Vì vậy, để đảm bảo chuyển đổi tích cực và vững chắc, giải quyết tốt các vấn đề trọng và sau quá trình chuyển đổi, Chính phủ cần sớm có quy định về tổ chức, hoạt động và chuyển đổi doanh nghiệp Nhà nước theo mô hình công ty mẹ - công ty con.

Theo đó, cần có cơ chế thích hợp để các tổng công ty có điều kiện tích tụ đủ vốn cho đầu tư vào

các công ty thành viên, có đủ quyền và lực quyết định về tài chính (tạo vốn, huy động vốn, điều phối, quản lý vốn) và chiến lược kinh doanh của các doanh nghiệp thành viên.

Việc hình thành tập đoàn kinh tế, cho dù bằng bất cứ cách

nào cũng cần có một môi trường kinh tế vĩ mô thông thoáng, một hệ thống luật tương đối đồng bộ và hoàn chỉnh, một sân chơi bình đẳng cho các thành phần kinh tế và một sự phân cấp hợp lý nhằm nâng cao quyền tự chủ của doanh nghiệp ■